

BÀI TẬP THỰC HÀNH GHI SỔ

– Công ty Thiên Thanh (Blue Sky Co., Ltd.), trụ sở đặt tại 235 Nguyễn Ảnh Thủ, Hóc Môn, Tp.HCM, Mã số thuế: 0305059054. Số điện thoại (08) 38242526, Fax 38242536, Địa chỉ mail: Bluesky@gmail.com, Giấy phép kinh doanh số: 4100324321, do Sở Kế hoạch đầu tư TP.HCM cấp ngày 5.12.2008. Chức năng kinh doanh chính của Công ty:

– Sản xuất: Sản xuất các sản phẩm may mặc theo hợp đồng và đơn đặt hàng của khách hàng trong nước và nước ngoài.

– Thương mại: Mua bán vải các loại.

Công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế. Phương pháp kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, tính giá vật liệu xuất kho theo phương pháp bình quân gia quyền một lần cuối kỳ.

I. Số dư đầu tháng 3/2016:

Số dư đầu kỳ được cung cấp bằng bảng cân đối số phát sinh, báo cáo nhập – xuất – tồn nguyên vật liệu và bảng đăng ký trích khấu hao tháng 2 năm 2016.

II. Phát sinh trong kỳ

Trong tháng 3/2016 có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như sau:

(1) Ngày 05/03/2016, mua vải của Công ty Dệt Thành Công, địa chỉ số 12 Phan Đình Phùng, TP. Thái Bình, Số điện thoại: (036)35454567, Fax: 35454577, mã số thuế: 1300382591, hoá đơn GTGT số 0145672, ký hiệu PL2016N, ngày 05/03/2016, PNK03-001, chưa thanh toán tiền. Điều khoản thanh toán theo hợp đồng là 2/10 net 30.

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T. tiền
WN491	Vải 491	Mét	900	27.600	24.840.000
WNH481	Vải WNH481	Mét	862,2	29.545	25.473.699
WNH481	Vải WNH481	Mét	415	28.806	11.954.490
	Cộng tiền hàng				62.268.189
	Tiền thuế GTGT 10%				6.226.819
	Tổng cộng tiền thanh toán				68.495.008

(2) Ngày 05/03/2016 chi tiền tạm ứng cho Trần Văn Tâm tiếp khách, số tiền 5.000.000 đồng theo giấy đề nghị tạm ứng số DNTU03-001, phiếu chi số PC03-001.

(3) Xuất vải WNH481 may áo theo đơn đặt hàng của công ty XNK May mặc 305 địa chỉ 25/6 Cộng Hòa, Tân Bình Tp.HCM, số điện thoại (08) 32454648, Fax: 32453648, mã số thuế 0302474976, và may áo bán cho một số shop trong thành phố, P XK03-001, ngày 5/03/2016.

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T. tiền
WNH481	Vải WNH481	Mét	10.000		

(4) Ngày 07/03/2016, Trần Văn Tâm làm quyết toán số tiền tạm ứng ở giấy đề nghị tạm ứng số DNTU03-001. Theo giấy thanh toán tiền tạm ứng số TTU03-001, ngày 7/03/2016, tiền tiếp khách Tại nhà hàng Cây Bông, Địa chỉ số 224 Đồng khởi, Quận 1, TP. HCM, số điện thoại: (08) 35367778, mã số thuế: 0304179729 gồm số tiền 1.200.000đ, thuế GTGT 10% là 120.000 đ, hóa đơn GTGT số 0256734, ngày 7/03/2016, Ký hiệu AN/2016-C để ký hợp đồng với công ty XNK may mặc 305. Số tiền còn thừa ông Tâm trả lại công ty. kế toán đã thu tiền và lập phiếu thu PT03-001.

(5) Mua vải của Công ty Dệt Thành Công, địa chỉ số 12 Phan Đình Phùng, TP. Thái Bình, mã số thuế

Bài tập ghi sổ kế toán

1300382591, (036)35454567, fax: 35454577, PNK03-002, 8/3/2016, hoá đơn GTGT số 0423756, PL2016M, 8/3/2016, đã thanh toán bằng ủy nhiệm chi qua tài khoản 0441003993999, ngày 8/3/2016, chi như sau:

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T. tiền
WN269	Vải WN269	Mét	5.320	12.727	67.707.640
WNH481	Vải WNH481	Mét	415	28.806	11.954.490
	Cộng tiền hàng				79.662.130
	Tiền thuế GTGT 10%				7.966.213
	Tổng cộng tiền thanh toán				87.628.343

(6) Xuất vải may quần theo đơn đặt hàng của công ty May 305 và may áo bán cho một số shop trong thành phố, PXX03-002, ngày 9/3/2016.

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T. tiền
WN269	Vải WN269	Mét	6.200		

(7) Phiếu Chi PC03-002 ngày 10/3/2016, Chi tiền bảo trì máy may định kỳ hàng năm cho công ty Quốc Khang, địa chỉ 15 Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM, Mã số thuế: 0304722166, số điện thoại: (08)38565457, Fax: 38455688, thanh toán theo hóa đơn GTGT 0445119, ký hiệu AN2016K-10/3/2016, Giá chưa thuế 2.400.000, thuế GTGT 10%: 240.000đ.

(8) Mua thêm 2 máy may 1 kim cơ, hiệu Juki DDL-8700 của công ty TNHH Kim Khí Thanh Quốc, địa chỉ 224 Cách Mạng Tháng 8, Quận 3, TP. HCM, số điện thoại (08) 35456768, mã số thuế: 0305795054, đơn giá chưa thuế 37.000.000 đồng/máy, thuế GTGT 10%, thanh toán bằng chuyển khoản qua tài khoản 0441003993999, theo hóa đơn GTGT 0433124, ký hiệu BN2016L - 11/03/2016, thời hạn sử dụng theo công suất thiết kế là 7 năm, doanh nghiệp dự kiến sử dụng trong 6 năm, bắt đầu sử dụng từ tháng sau.

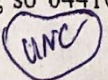
(9) Ngày 11/3/2016, mua vải của Công ty Dệt Phương Đông, địa chỉ số 14 Quang Trung, TP. Thái Bình, mã số thuế: 1000282691, PNK03-003, hoá đơn GTGT số 0544189 ký hiệu PL2016N, 11/3/2016, chưa thanh toán tiền:

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T. tiền
WN269	Vải WN269	Mét	532	12.727	6.770.764
WNH481	Vải WNH481	Mét	415	30.000	12.450.000
	Cộng tiền hàng				19.220.764
	Tiền thuế GTGT 10%				1.922.076
	Tổng cộng tiền thanh toán				21.142.840

Khi nhập kho, phát hiện số vải WNH481 chất lượng không đúng như hợp đồng ký kết, công ty yêu cầu công ty Dệt Phương Đông giảm giá bán số vải WNH481. Ngày 11/03/2016, công ty Dệt Phương Đông xuất cho công ty hóa đơn số 0544197, ký hiệu PL2016N, 11/3/2016 với nội dung: giảm trị giá hàng vải WNH481 495.510đ và giảm số thuế đầu vào 49.551 đồng.

(10) Ngày 12/3/2016 bán vải cho Công ty 28, địa chỉ 105 Nguyễn Trãi, TP. Quy Nhơn, Bình Định. số điện thoại: (056) 35363738, fax: 35363788, hoá đơn số 0846525, ký hiệu: AA2016-T, mã số thuế: 4100 259 388. 12/3/2016, PXX03-003, chưa thu được tiền, khách hàng chấp nhận thanh toán.

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T. tiền
TT001	Vải TT001	Mét	257,00	13.700	3.520.900
	Cộng tiền hàng				3.520.900
	Tiền thuế GTGT 10%				352.090
	Tổng cộng tiền thanh toán				3.520.900

(11) Ngày 13/03/2016, chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng số 0441003993999 thanh toán hết tiền hàng hóa đơn 0145672, ngày 05/03/2016 cho công ty Dệt Thành Công. 

Đang ghi sổ
T. tiền
0423756
Ngày 8/3/2016

- (12) Phiếu Chi PC03-003, 14/3/2016, trả nợ tiền mua vải của Công ty Dệt Thành Công trong tháng 2 năm 2016 số tiền: 18.000.000 đ.
- (13) Phiếu Chi PC03-004, 14/3/2016, nộp tiền mặt vào tài khoản 0441003993999: 200.000.000đ.
- (14) Giấy báo có của tài khoản 0441003993999, ngày 15/3/2016, Cty 28 đã thanh toán đủ số tiền phải trả của lô hàng có hoá đơn 0846525, ngày 12/3/2016.
- (15) Phiếu Chi PC03-005, 15/3/2016, tạm ứng lương đợt 1 cho nhân viên văn phòng 26.192.250đ, nhân viên bán hàng 11.424.438đ, bộ phận sản xuất 13.990.812đ, bộ phận quản lý phân xưởng 3.503.500đ.
- (16) Phiếu Chi PC03-006, 15/3/2016, thanh toán tiền mua văn phòng phẩm cho Công ty Hưng Loan, 12 Minh Khai, TP. Hồ Chí Minh, số điện thoại: (08) 34567829, mã số thuế: 0302649626, theo hoá đơn GTGT số 0159763- 15/3/2016, ký hiệu PM2016L: Giá chưa thuế GTGT 1.200.000 đ, thuế GTGT 10%: 120.000đ.
- (17) Mua một xe tải hiệu Daewoo, 2 tấn, của Công ty DAEWOO Việt Nam nhằm phục vụ việc chuyên chở hàng bán, mã số thuế: 0102710672, địa chỉ 14 Mỹ Đình Hà Nội, số tài khoản 421 156 789 4563 tại ngân hàng Vietcombank Hà Nội, sản xuất tại VN, số điện thoại (04) 48543424, fax: 48543444. Trị giá 180.000.000đ, hoá đơn GTGT số 0723895, 15/3/2016, Thuế GTGT 10%, ký hiệu NL2016N đã làm ủy nhiệm chi thanh toán chuyển khoản qua tài khoản 0441003993999, phí chuyển tiền là 90.000 đồng. Xe tải dự kiến sử dụng 8 năm, bắt đầu sử dụng từ tháng sau.
- (18) Phiếu Chi PC03-007, 16/3/2016, thanh toán tiền lệ phí trước bạ xe tải Daewoo theo biên lai lệ phí trước bạ số 0241139 ngày 16/3/2016: 2.600.000đ và biên lai lệ phí làm biển số xe 654789 16/3/2016: 1.400.000đ.
- (19) Giấy nộp tiền bằng chuyển khoản tiền thuế môn bài năm 2016: 850.000đ, ngày 16/3/2016.
- (20) Ngày 16/3/2016, chuyển khoản từ tài khoản 0441003993999 thanh toán tiền thuê văn phòng từ tháng 3/2016 đến 2/2017 cho Công ty Metropolitan, địa chỉ 30 Nguyễn Thái Bình, Tp.Hồ Chí Minh, mã số thuế 0300588569, theo hoá đơn GTGT số 0853126, ký hiệu HN2016N - ngày 15/3/2016. Giá chưa thuế GTGT: 60.000.000đ, thuế GTGT 10%: 6.000.000đ.
- (21) Ngày 16/03/2016, chuyển khoản thanh toán tiền mua vật liệu phụ (chỉ, nút áo, khóa quần...) xuất thẳng để may trong kỳ, số lượng 10 lô, giá mỗi lô 4.248.685đ, chưa VAT 10%, của công ty TNHH PTM, Địa chỉ 178/2 Cách Mạng Tháng 8, TP.Hồ Chí Minh, Số điện thoại: (08) 34353787, MST 0300816663, theo hóa đơn số 0875618, ký hiệu AN2016K, Ngày 16/03/2016. {UNC}
- (22) Ngày 16/3/2016 bán vải cho Công ty Lam Thành, địa chỉ Số 5 - Đường Số 5 - Lô E - KCN Sóng thần I, huyện Dĩ An, Bình Dương, hoá đơn số 0846526, mã số thuế 3700785510, 16/3/2016, PXX03-004, đã thu bằng tiền mặt theo phiếu thu PT03-002.

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T. tiền
WN491	Vải WN491	Mét	400	32.000	12.800.000
PT2	Vải PT2	Mét	100	25.000	2.500.000
	Cộng tiền hàng				15.300.000
	Tiền thuế GTGT 10%				1.530.000
	Tổng cộng tiền thanh toán				16.830.000

Sau khi kiểm tra hàng, công ty Lam Thành phát hiện có 100 mét vải WN491 không đúng chất lượng theo hợp đồng. Sau khi thỏa thuận, công ty Lam Thành xuất hóa đơn số 0468813, ký hiệu NL2012V, ngày 16/03/2016, trả lại 100 mét vải WN491. Công ty đã tiến hành nhập kho số hàng bị trả lại theo PNK03-004. đồng thời chi tiền mặt trả lại tiền hàng theo phiếu chi số PC03-008.

- (23) Giấy báo có, ngày 17/3/2016 thu nợ (cũ) bán vải cho Công ty 28 trong tháng 1/2016: 32.000.000 đ
- (24) Nhập kho thành phẩm sản xuất trong kỳ, PNK03-005, Ngày 17/03/2016 số lượng sản phẩm hoàn thành

trong kỳ như sau:

Mã sản phẩm	Số lượng sản phẩm
AT101	750
AT102	1.500
QT101	1.200
QT102	1.280

(25) Phiếu thu PT03-003, 17/03/2016, Doanh nghiệp bán vải vụn cho công ty thú nhồi bông A Kan địa chỉ 25 Lê Thị Hà, Hóc Môn, Tp.HCM, số điện thoại (08)36767898, MST: 0302994301, theo hóa đơn số 0846527, Ký hiệu AA2016-T.

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T.tiền
VAIVN	Vải vụn	Kg	30	50.000	1.500.000
	Cộng tiền hàng				1.500.000
	Tiền thuế GTGT 10%				150.000
	Tổng cộng tiền thanh toán				1.650.000

(26) Giấy báo số, Ngày 17/03/2016, xuất bán thành phẩm cho shop thời trang Sắc Màu địa chỉ 68 Hai Bà Trưng, Quận 3, Tp.HCM, Số điện thoại: (08) 35556768. Mã số thuế:0305 399 484, Hóa đơn số 0846528, ký hiệu AA2016-T, PXX03-005, ngày 17/03/2016:

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T.tiền
AT101	Áo thời trang 101	Cái	200	290.000	58.000.000
AT102	Áo thời trang 102	Cái	300	300.000	90.000.000
QT101	Quần thời trang 101	Cái	200	350.000	70.000.000
QT102	Quần thời trang 102	Cái	300	400.000	120.000.000
	Cộng tiền hàng				338.000.000
	Tiền thuế GTGT 10%				33.800.000
	Tổng cộng tiền thanh toán				371.800.000

(27) Ngày 18/03/2016, xuất bán thành phẩm cho công ty XNK may mặc 305, PXX03-006, Hóa đơn số 0846529, Ký hiệu AA2016-T, ngày 18/03/2016, khách hàng đã thanh toán 50% bằng chuyển khoản, số còn lại sẽ thanh toán trong 20 ngày. Chi tiết lô hàng (chưa chiết khấu) cho bởi bảng sau:

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T.tiền
AT101	Áo thời trang 101	Cái	550	290.000	159.500.000
QT101	Quần thời trang 101	Cái	1.000	350.000	350.000.000
	Cộng tiền hàng				509.500.000
	Tiền thuế GTGT 10%				50.950.000
	Tổng cộng tiền thanh toán				560.450.000

Tuy nhiên, do công ty XNK may mặc 305 mua với số lượng lớn, đơn vị cho công ty XNK may mặc 305 hưởng chiết khấu thương mại ngay trên hóa đơn 0846529 là 1%.

(28) Ngày 19/03/2016, xuất bán thành phẩm cho Shop Trẻ Trẻ, địa chỉ 115 Nguyễn Ảnh Thủ, Hóc Môn, Tp.HCM, số điện thoại: (08) 36364430, MST: 0301 017 568, PXX03-007, Hóa đơn số 846530, AA2016-T, ngày 19/03/2016, chưa thanh toán tiền hàng.

Mã hàng	Tên mặt hàng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	T.tiền
AT102	Áo thời trang 102	Cái	400	300.000	120.000.000
QT102	Quần thời trang 102	Cái	250	400.000	100.000.000
	Cộng tiền hàng				220.000.000
	Tiền thuế GTGT 10%				22.000.000
	Tổng cộng tiền thanh toán				242.000.000

(29) Theo bảng lương lập ngày 31/03/2016, tiền lương phải trả cho CNV tháng 3/2016: Bộ phận văn phòng 155.729.438đ, Bộ phận bán hàng 65.043.125 đ, nhân viên trực tiếp sản xuất 67.797.625 đ. bộ phận quản

lý phân xưởng 21.021.000 đ. Công ty Trích BHXH, BHYT, BHTN, Kinh phí công đoàn theo tỷ lệ tiền lương quy định.

- (30) 31/3/2016, chuyển khoản thanh toán tiền lương đợt 2 của tháng 3/2016 cho CNV.
- (31) Tính khấu hao tài sản tháng 3 năm 2016 cho toàn công ty, lập bảng tính và phân bổ khấu hao TSCĐ.
- (32) Tính và hạch toán chi phí tiền thuê văn phòng, chi phí bảo trì máy may tháng 3/2016.
- (33) Tính giá thành sản phẩm may trong tháng 3/2016
- (34) Lập bảng tạm ứng lương kỳ 1 và bảng thanh toán tiền lương theo số liệu đã cho ở NV15, NV29

Biết rằng:

Doanh nghiệp tính giá thành theo phương pháp hệ số, chi phí sản xuất dở dang đầu kỳ là 26.748.268đ, đánh giá sản phẩm dở dang theo phương pháp nguyên vật liệu chính.

Mã sản phẩm	Hệ số	Số lượng sản phẩm	
		Hoàn thành	Dở dang
AT101	1,0	750	460
AT102	1,1	1.500	900
QT101	1,4	1.200	720
QT102	1,5	1.280	1.028

- (35) Thực hiện các bút toán kết chuyển cuối tháng 3/2016
- (36) Lập Bảng tổng hợp nhập - xuất - tồn vật tư, hàng hoá tháng 3/2016.
- (37) Hoàn thiện hệ thống chứng từ và sổ sách tháng 3/2016.
- (38) Lập bảng cân đối phát sinh tháng 3/2016 và các báo cáo tài chính trong tháng 3/2016.
- (39) Lập Tờ khai nộp thuế GTGT tháng 3/2016 và các bảng kê mua vào, bán ra có liên quan.